

Số: **386** /BC-BNN-KTHT

Hà Nội, ngày **22** tháng **01** năm 2014

**BÁO CÁO**  
**Kết quả triển khai thực hiện**  
**dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo năm 2013**

---

Thực hiện kế hoạch xây dựng và nhân rộng mô hình giảm nghèo theo mục tiêu, nhiệm vụ và vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2013 và chỉ đạo của Văn phòng Ban chỉ đạo giảm nghèo Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn chủ trì triển khai thực hiện "Dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo năm 2013", cụ thể:

**1. Về khảo sát lựa chọn địa bàn thực hiện**

Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khảo sát, lựa chọn địa bàn và đơn vị thực hiện theo nguyên tắc: các mô hình đại diện cho các vùng, miền, các sản phẩm cây, con có lợi thế, có khả năng nhân rộng ở các địa phương, cụ thể:

a) Về địa bàn thực hiện, lựa chọn 14 mô hình ở 14 tỉnh đại diện cho các vùng khó khăn trong cả nước, các địa bàn được chọn là các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao từ 15% trở lên, xã đặc biệt khó khăn, để xây dựng và nhân rộng mô hình:

- *Đối với việc xây dựng mô hình mới (9 mô hình)*

+ Vùng miền núi phía bắc: chọn 5 mô hình ở tỉnh Lai Châu, Lào Cai, Hà Giang, Hoà Bình, Quảng Ninh;

+ Vùng duyên hải Miền trung chọn 1 mô hình ở tỉnh Thanh Hoá

+ Vùng Tây nguyên: chọn 1 mô hình ở tỉnh Kon Tum

+ Vùng Đồng bằng sông Cửu long chọn 2 mô hình ở tỉnh Long An, Sóc Trăng.

- *Đối với nhân rộng mô hình (5 mô hình)* đây là những mô hình làm tốt năm 2012 và đại diện cho các loại cây con có tiềm năng phát triển như:

+ Mô hình chăn nuôi lợn nái ở Bắc Giang

+ Mô hình trồng chè dâm cành ở Thái Nguyên

+ Mô hình trồng cam ở Yên Bái

+ Mô hình chăn nuôi dê ở Phú Thọ

+ Mô hình chăn nuôi ngan ở Ninh Bình

b) Cơ cấu nội dung xây dựng các mô hình:

\* *Mô hình cây trồng (có 5 mô hình):*

- Trồng chè cành LDP1 ở Thái Nguyên;

- Trồng và thâm canh cam xen ổi theo GAP ở Yên Bái ( thử nghiệm cho miền núi phía bắc;

- Trồng ổi cao sản tứ quý ở Lào Cai;
- Trồng thâm canh cây thảo quả ở Hà Giang;
- Trồng và thâm canh Cao su ( cho khu vực Tây Nguyên);

\* *Mô hình chăn nuôi (có 6 mô hình):*

- Chăn nuôi ngan pháp ở Ninh Bình;
- Chăn nuôi gà thịt an toàn ở Lai Châu;
- Chăn nuôi lợn thịt lai 3 máu ở Quảng Ninh;
- Chăn nuôi dê sinh sản ở Phú Thọ;
- Chăn nuôi lợn nái sinh sản giống bản địa ở Hoà Bình;
- Chăn nuôi lợn nái Móng Cái hậu bị ở Bắc Giang;
- Chăn nuôi lợn nái Móng cái sinh sản ở Thanh Hoá;
- Chăn nuôi gà thịt an toàn sinh học ở Long An;
- Chăn nuôi bò sinh sản ở Sóc Trăng;

c) Về lựa chọn đơn vị thực hiện:

Để có thể rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã lựa chọn các đơn vị thực hiện như sau:

- Cơ quan quản lý địa phương - Chi cục Phát triển nông thôn (13 đơn vị);
- Tổ chức hội nghề nghiệp – Hội làm vườn Việt Nam (01 đơn vị).

## **2. Đối tượng hộ nghèo tham gia dự án, mục tiêu, nội dung của các mô hình dự án**

a) Về đối tượng tham gia dự án: tất cả 14 mô hình đều chọn đối tượng hộ nghèo tham gia dự án.

b) Mục tiêu của các dự án mô hình:

- Xây dựng mô hình trình diễn về cây trồng (Chè, cam, ổi, cao su, thảo quả); về chăn nuôi (gà thả vườn, ngan pháp, lợn nái sinh sản, Bò lai sinh sản, dê sinh sản) cho các hộ nghèo, tạo giá trị sản phẩm hàng hoá, để nâng cao thu nhập góp phần xoá đói giảm nghèo, giúp cho nông dân tham quan học tập ứng dụng vào sản xuất;

- Chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi đối với từng cây con cho người dân;

- Rút ra bài học kinh nghiệm ở từng mô hình trong định hướng phát triển sản xuất và nhân rộng mô hình ở địa phương.

c) Nội dung thực hiện ở các mô hình:

- Tuyên truyền về xây dựng mô hình: tổ chức họp thôn, các hộ tự nguyện đăng ký, bình xét hộ nghèo tham gia thực hiện mô hình;

- Các hộ làm đơn tự nguyện và cam kết tham gia thực hiện, lập danh sách thông qua UBND xã xét duyệt;

- Tập huấn hướng dẫn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật;

- Một số mô hình tổ chức cho các hộ đi tham quan kinh nghiệm ở sản xuất trên địa bàn;

- Tổ chức cung cấp cây, con giống đảm bảo số lượng, chất lượng, chủng loại ... theo quy trình kỹ thuật;

- Chỉ đạo hướng dẫn các hộ thực hiện theo đúng quy trình kỹ thuật; (trong quá trình thực hiện có chụp ảnh để làm tư liệu rút kinh nghiệm và nhân rộng sau này).

### **3. Về công tác điều hành, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát**

- Ngay sau khi có Quyết định giao mục tiêu, nhiệm vụ và vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2013, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉ đạo khẩn trương lựa chọn địa bàn;

- Ngày 9/4/2013 ban hành quyết định số 752/QĐ-BNN-KTHT về phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện "Dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo năm 2013".

- Ngày 2/5/2013 Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn đã có văn bản số 181/KTHT-GN, hướng dẫn các đơn vị lập dự toán, báo cáo mô hình và hướng dẫn thực hiện mô hình. Và đăng tải trên trang Web của Cục.

- Ngày 04/9/2013 Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn tiếp tục có công văn số 406/KTHT-GN, chỉ đạo xây dựng và nhân rộng mô hình giảm nghèo năm 2013, yêu cầu các đơn vị: bố trí cán bộ có chuyên môn và kinh nghiệm tổ chức thực hiện; thực hiện theo đúng quy trình, định mức kinh tế kỹ thuật đối với loại cây con của cơ quan khuyến nông hoặc cấp có thẩm quyền quy định đang áp dụng tại địa phương (*khi nghiệm thu quyết toán phải có bản copy kèm theo*); các khâu công việc thực hiện có biên bản, có chụp ảnh, có đánh giá rút kinh nghiệm mặt được, chưa được trong thực hiện. Cuối năm có báo cáo đánh giá kết quả (*kèm theo ảnh chụp về thực hiện mô hình*) và kế hoạch nhân rộng mô hình; trong quá trình tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật cho các hộ tham gia mô hình, khuyến khích các hộ không thuộc diện được hỗ trợ mô hình có nhu cầu học hỏi cùng tham gia và làm theo. Ở những nơi có điều kiện, giúp các hộ được hỗ trợ từ mô hình tham gia HTX hoặc hình thành các tổ hợp tác cùng hỗ trợ **nhau** trong quá **trình** sản xuất; báo cáo khối lượng hoàn thành gửi về Cục, căn cứ vào báo cáo **khối lượng** để chủ đầu tư tiến hành nghiệm thu tại hiện trường. Khi kết thúc có báo cáo đánh giá tổng kết gửi kèm theo chứng từ để tổng hợp báo cáo Bộ.

- Về lập, phê duyệt dự án mô hình đảm bảo theo đúng quy trình và hướng dẫn hiện hành, cụ thể: các đơn vị xây dựng đề án, Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thẩm định và phê duyệt dự toán, sau đó ký hợp đồng và chuyển tiền để các đơn vị thực hiện.

#### **4. Kết quả thực hiện mô hình**

14 mô hình đã hỗ trợ cho khoảng gần 1000 hộ tham gia, các hộ tham gia được tập huấn kỹ thuật, cung cấp giống, phân bón, thức ăn chăn nuôi nên cây trồng và vật nuôi phát triển tốt, đến 31/12/2013 đã tổ chức nghiệm thu, cụ thể:

##### **a) Về công tác chuẩn bị triển khai dự án**

Các đơn vị được giao thực hiện mô hình đều phối hợp với địa phương (UBND xã) chỉ đạo triển khai xây dựng mô hình.

Các mô hình đều thuê cán bộ khuyến nông, cán bộ nông nghiệp của xã, huyện chịu trách nhiệm về mặt kỹ thuật. Những cán bộ này là những người nắm vững về địa hình, đất đai của các hộ tham gia mô hình cũng như hiểu được những khó khăn, thuận lợi của địa phương, hiểu biết quy luật thời tiết tại địa phương và chủ động thời gian nắm sát địa bàn là điều kiện tốt cho việc thực hiện các nội dung công việc.

Cán bộ cử tham gia thực hiện dự án mô hình và cán bộ chuyên trách của địa phương đã cùng nhau bàn bạc thống nhất các ý kiến, quan điểm và triển khai tốt các hoạt động của chương trình, đã đưa ra được các bước thực hiện và thời gian biểu cho các bước tiến hành triển khai mô hình trên thực tế.

##### **b) Về tập huấn kỹ thuật**

Nhìn chung các đơn vị đều chuẩn bị nội dung tập huấn kỹ thuật mới, như kỹ thuật trồng và chăm sóc cây ăn quả, cách nhân giống (chiết, ghép) kỹ thuật chăn nuôi, ... giảng viên đã trình bày cặn kẽ, có những giải thích minh họa cụ thể về những lợi ích kinh tế nếu trồng cây, hoặc vật nuôi của mô hình, chăm sóc đúng kỹ thuật, đưa ra các ví dụ sát thực tế và đã tạo được niềm tin, bà con đã tập trung nghe giảng và ghi chép đầy đủ.

Trong quá trình tập huấn nhiều bà con đã mạnh dạn trao đổi ý kiến và kinh nghiệm của mình để chia sẻ với các hộ khác. Đây là điều rất quan trọng vì không ai biết và hiểu được cây, con họ nuôi hơn là người nông dân, sát với thực tế của địa phương. Chương trình tập huấn được bà con nông dân và cán bộ địa phương đánh giá cao, thu được kết quả tốt.

##### **c) Về hỗ trợ cây, con giống và vật tư phân bón.**

Các đơn vị thực hiện mô hình đều giao cho đơn vị cung ứng giống cây trồng, vật nuôi điều đã phối hợp chặt chẽ với địa phương bố trí các hộ đến nhận đúng thời gian và địa điểm quy định, đảm bảo giống cây trồng, vật nuôi phát triển tốt.

Trong quá trình cấp phát giống cây ăn quả, một lần nữa cán bộ kỹ thuật đã hướng dẫn bà con cách cắt túi bầu, đặt bầu, lấp đất, tủ gốc và cắm cọc cố định cây nhằm đảm bảo trồng đúng kỹ thuật giúp cây sinh trưởng và phát triển tốt sớm mang lại hiệu quả kinh tế và cảnh quan môi trường.

Cây giống phát cho dân được chính quyền địa phương đánh giá cao, cây đủ tiêu chuẩn chất lượng giống, xanh đẹp. Hiện nay số cây cấp cho các hộ trồng sinh trưởng tốt và bắt đầu nảy chồi, phát triển cành mới, không bị sâu bệnh, tỷ lệ sống đạt trên 99%. Tuy nhiên do năm nay điều kiện thời tiết khắc nghiệt hơn các năm khác nên ít nhiều đã ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của cây.

Các hộ cùng thôn, cùng xóm tham gia xây dựng mô hình đã qua lại nhà nhau trao đổi kinh nghiệm, góp ý kiến cho nhau nhằm đảm bảo thực hiện tốt mô hình. Hộ nào làm chưa đúng kỹ thuật thì điều chỉnh cho phù hợp.

d) Giám sát, kiểm tra và hướng dẫn bà con chăm sóc cây trồng, vật nuôi sau khi nhận về

Việc phát triển cây ăn quả cần đầu tư nhiều thời gian và công sức, trước đây bà con nông dân do chưa có tập quán trồng cây ăn quả, một số hộ tuy đã trồng nhưng đã mua cây giống không rõ nguồn gốc, không đảm bảo tiêu chuẩn giống và trồng chưa đúng kỹ thuật, trồng quảng canh nên kém hiệu quả.

Chính vì thế cán bộ chương trình, hội nông dân, khuyến nông viên của địa phương cần tiếp tục theo dõi và chỉ đạo, hướng dẫn bà con chăm sóc tốt mô hình, đặc biệt chú trọng giữ ẩm cho cây vào thời kì khô hạn. Chính quyền địa phương đã yêu cầu các hộ nông dân phải viết cam kết thực hiện bảo vệ, chăm sóc vườn cây đúng quy trình kỹ thuật.

e) Về công tác chỉ đạo của địa phương.

Các xã nhận mô hình đều có kế hoạch đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương, phân công cán bộ theo dõi, giúp hộ nghèo chăm sóc để có thu hoạch cao nhất, đến cuối tháng 12/2013 một số hộ chăn nuôi gà đã bán gà và quay vòng sản xuất. Một số hộ nuôi lợn nái móng cái ở Bắc Giang còn mua thêm lợn nái về nuôi. Đồng thời tăng cường Tuyên truyền để các hộ khác bắt chước làm theo. hiệu quả kinh tế cao để tiếp tục nhân rộng mô hình.

Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn đã in tờ rơi về 9 mô hình, trên tờ rơi có ghi rõ địa điểm, quy mô thực hiện mô hình, quy trình kỹ thuật và hình ảnh thực hiện mô hình. Tờ rơi được phát lại cho các hộ tham gia mô hình và các hộ khác có nhu cầu. Để các hộ nhìn vào tờ rơi chăm sóc cây trồng, vật nuôi đúng quy trình, đồng thời tạo sự phấn khởi của các hộ tham gia mô hình, tuyên truyền để các hộ khác làm theo.

## **5. Về kinh phí cho từng mô hình**

Do nhu cầu của các địa phương rất lớn, nhưng vốn được giao có 3 tỷ, vì vậy, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cân đối bố trí vốn cho 14 mô hình, cơ cấu như sau:

- 9 mô hình xây mới quy mô kinh phí: 200 triệu/mô hình;
- 5 mô hình nhân rộng quy mô kinh phí: 100 triệu/mô hình;
- Kinh phí chỉ đạo kiểm tra, nghiệm thu: 313 triệu.
- Kinh phí tuyên truyền, hội thảo nhân rộng mô hình: 387 triệu

Đến 31/12/2013 các mô hình đã được nghiệm thu và thanh quyết toán theo dự toán được duyệt và theo đúng các quy định hiện hành.

## **6. Một số bài học kinh nghiệm**

Trong quá trình thực hiện mô hình rút ra được một số bài học kinh nghiệm sau:

- Các đơn vị triển khai cần có sự khảo sát, trao đổi và bàn bạc cụ thể với địa phương và người dân để lựa chọn đúng nội dung, đối tượng và địa bàn thực hiện mô hình, đảm bảo các đề xuất tuân thủ các quy định hiện hành và nhận được sự đồng tình, ủng hộ cao của người dân và chính quyền địa phương các cấp.

- Phải thiết lập các tiêu chí lựa chọn cụ thể, rõ ràng dựa vào mục tiêu, yêu cầu của mô hình, phù hợp với thực tế địa phương và phải đảm bảo công bằng, công khai, dân chủ khi thực hiện.

- Lựa chọn cây, con giống, đất đai, thời điểm trồng phù hợp với điều kiện khí hậu của địa phương là yếu tố quyết định thành công của mô hình. Cấp phát cây giống vào ngày mát mẻ. Bên cạnh đó cần phải bố trí nơi tập kết cây, thông báo cho từng thôn nhận cây theo từng thời gian cụ thể, khoa học nhằm duy trì và đảm bảo số lượng và chất lượng cây, con giống tốt khi cấp phát tới tay các hộ dân tham gia thực hiện mô hình.

- Nội dung tập huấn sát thực, cụ thể, trình bày rõ ràng, bám sát điều kiện của địa phương, tìm hiểu tình hình sâu bệnh hại cây ăn quả cũng như một số hộ có vườn cây ăn quả cho hiệu quả kinh tế cao được nhiều người biết đến tại địa phương nhằm đưa ra những ví dụ cụ thể, thực tế để bà con dễ hiểu, tạo được niềm tin.

- Cán bộ kỹ thuật, cán bộ khuyến nông phải là người có kiến thức, tâm huyết với nghề trồng cây ăn quả, phải chịu khó lăn lộn bám sát cơ sở để chỉ đạo sản xuất.

- Được chính quyền địa phương tạo điều kiện, giúp đỡ và cùng vào cuộc trong quá trình thực hiện mô hình là yếu tố quyết định thành công.

## 7. Dự kiến công tác xây dựng mô hình năm 2014

### a) Mục tiêu

Xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển sản xuất có hiệu quả, có giá trị kinh tế cao cho hộ nghèo để nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững phù hợp với tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

### b) Kế hoạch và giải pháp thực hiện

- Xây dựng mới 5 - 6 mô sản xuất với quy mô lớn, tập trung ở các vùng có đông người nghèo để đưa các cây trồng, vật nuôi có năng suất, cáo giá trị kinh tế cao, có khả năng tiêu thụ, giúp hộ nghèo tham gia dự án và các khác học hỏi phát triển sản xuất nâng cao thu nhập;

- Tiếp tục nhân rộng các mô hình có hiệu quả gắn với nâng cao năng lực sản xuất của hộ nghèo;

- Tuyên truyền, Hội thảo trao đổi kinh nghiệm;

Về Giải pháp thực hiện:

- Tăng cường nâng cao nhận thức cho cán bộ các ngành, cấp và hộ nghèo về phát triển sản xuất để giảm nghèo bền vững;

- Xây dựng mô hình chuyển đổi sản xuất, ứng dụng khoa học kỹ thuật để phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, tăng thu nhập bền vững, ổn định đời sống và giảm nghèo

- Thí điểm mô hình hỗ trợ trọn gói gắn với luân chuyển vốn hỗ trợ để nâng cao hiệu quả vốn hỗ trợ, nâng cao trách nhiệm của người tham gia và cộng đồng trong phát triển sản xuất để giảm nghèo.

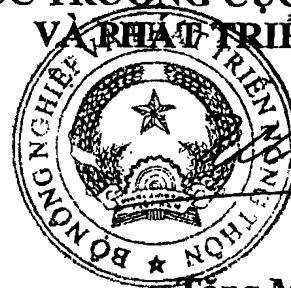
- Tăng cường phối hợp với Văn phòng Ban chỉ đạo giảm nghèo Trung ương trong công tác chỉ đạo, xây dựng dựng và nhân rộng mô hình đúng mục đích có hiệu quả; hướng dẫn, rút nghiệm trong xây dựng và chỉ đạo thực hiện chính sách.

Trên đây là kết quả thực hiện năm 2013 về "xây dựng, nhân rộng mô hình giảm nghèo" và dự kiến kế hoạch năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đề nghị Văn phòng Ban chỉ đạo giảm nghèo Trung ương tổng hợp và quan tâm hỗ trợ để Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoàn thành nhiệm vụ được giao/.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động TB&XH;
- Bộ trưởng Cao Đức Phát (để b/c);
- TT Trần Thanh Nam ( để bc);
- Vụ KH, TC;
- Lưu VT, KTHT.

**TUQ. BỘ TRƯỞNG  
CỤC TRƯỞNG CỤC KINH TẾ HỢP TÁC  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**



**Tăng Minh Lộc**